

THÔNG TIN THUỐC

V/v tóm tắt thông tin một số thuốc gây tê có tại bệnh viện và sử dụng nhũ tương lipid 20% trong xử trí ngộ độc thuốc tê

Kính gửi: Các khoa lâm sàng tại Bệnh viện Đa khoa Bạc Liêu

Căn cứ vào Thông tư số 22/2011/TT-BYT ngày 10/6/2011 của Bộ Y tế Quy định tổ chức và hoạt động của khoa Dược bệnh viện;

Căn cứ Danh mục thuốc trúng thầu tại bệnh viện năm 2023-2024 và tình hình sử dụng thuốc tại các khoa lâm sàng hiện tại,

Nhằm cung cấp thông tin thuốc kịp thời, đảm bảo sử dụng thuốc an toàn và hợp lý tại bệnh viện, Đơn vị Thông tin thuốc xin tóm tắt thông tin một số thuốc gây tê có tại bệnh viện và sử dụng nhũ tương lipid 20% trong xử trí ngộ độc thuốc tê như sau:

1. Một số thuốc gây tê có tại bệnh viện

Bảng 1. Một số thuốc gây tê hiện có tại bệnh viện

TT	Hoạt chất	Tên thuốc	Nồng độ/Hàm lượng	Dạng bào chế	Quy cách đóng gói
1	Lidocain	Lidocain 2% x 2ml	2%	Dung dịch tiêm	Hộp 100 ống
		Falipan 2% x 10ml	2%	Dung dịch tiêm	Hộp 5 ống
		Lignospan Standard 36mg + 18,13mcg (Lidocain + epinephrin)	2%	Dung dịch tiêm	Hộp 50 ống
2	Bupivacain	Bupivacaine Aguettant 5mg/ml 0,5% x 20ml	0,5%	Dung dịch tiêm	Hộp 10 lọ
		Marcaine Spinal Heavy Inj 0,5% 4ml X 5'S 0,5% x 4ml	0,5%	Dung dịch tiêm	Hộp 5 ống
		Regivell 0,5% x 4ml	0,5%	Dung dịch tiêm	Hộp 5 ống

Bảng 2. Đặc điểm một số thuốc gây tê có tại bệnh viện

TT	Hoạt chất	pKa	Gắn kết protein huyết tương	Tính ưa lipid	Thời gian khởi phát	Thời gian duy trì tác dụng	Hiệu lực	Liều tối đa khuyến cáo (đơn độc)* (mg/kg)	Liều tối đa khuyến cáo (kết hợp adrenalin)* (mg/kg)
								* Liều lượng tùy thuộc vào từng cá thể	
1	Lidocain	7,8	++	++	Trung bình	Trung bình	Trung bình	4,5 (tối đa 300mg)	7 (tối đa 500mg)
2	Bupivacain	8,1	++++	++++	Chậm	Dài	Mạnh	2,5	3

2. Sử dụng nhũ tương lipid 20% trong xử trí ngộ độc thuốc tê

Ngộ độc thuốc gây tê (local anesthetic systemic toxicity - LAST) là phản ứng có hại nghiêm trọng, có thể gây tử vong cho bệnh nhân do thuốc tê đi vào tuần hoàn đạt mức đáng kể.

Bảng 3. Sử dụng dung dịch nhũ tương lipid 20% trong xử trí ngộ độc thuốc tê

Dung dịch nhũ tương lipid 20% (thể tích và tốc độ truyền có thể gần đúng)	
Bệnh nhân trên 70 kg	Bệnh nhân dưới 70 kg
- Tiêm nhanh bolus 100 mL nhũ tương lipid 20% trong khoảng 2-3 phút. - Sau đó, truyền 200 - 250 mL nhũ tương lipid 20% trong 15 - 20 phút.	- Tiêm nhanh bolus 1,5 mL/kg nhũ tương lipid 20% trong khoảng 2-3 phút. - Sau đó, truyền nhũ tương lipid 20% với liều 0,25 mL/kg/phút (tính theo Cân nặng lý tưởng).
* <i>Nếu tình trạng bệnh nhân vẫn chưa ổn định:</i> - Tiêm bolus nhắc lại 1 hoặc 2 lần với cùng mức liều như trên và tăng gấp đôi tốc độ truyền (chú ý mức liều tối đa 12 mL/kg). - Tổng lượng nhũ tương lipid có thể lên đến 1000 mL trong trường hợp hồi sức kéo dài (trên 30 phút)...	

* Lưu ý:

- Theo dõi bệnh nhân trong suốt quá trình tiêm và sau khi tiêm. Các triệu chứng lâm sàng có thể xuất hiện sau 30 phút hoặc muộn hơn.
- Sử dụng thuốc tê với liều tối thiểu để đạt cường độ tê và khoảng thời gian tê mong muốn.
- Nhũ tương lipid có thể được sử dụng để xử trí ngộ độc do bất kỳ loại thuốc tê nào.
- Sử dụng nhũ tương lipid ngay khi bắt đầu có triệu chứng ngộ độc thuốc tê.
- Tổng lượng nhũ tương lipid không được quá 12 mL/kg (đặc biệt ở người lớn nhẹ cân hoặc trẻ nhỏ). Liều cần thiết để xử trí ngộ độc thuốc tê thường nhỏ hơn nhiều mức liều tối đa...

Nay thông báo để các khoa lâm sàng nắm thông tin và chủ động trong công tác điều trị.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như Kính gửi
- Lưu: ĐVTTT



**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Ích Tuấn

ĐV THÔNG TIN THUỐC

DS. Viên Cẩm Tú

1. Hướng dẫn xử trí ngộ độc thuốc tê, Trung tâm DI & ADR Quốc gia năm 2018.
2. Hướng dẫn xử trí ngộ độc thuốc tê, Hội gây tê vùng và giảm đau Hoa Kỳ (ARSA) 2019.
3. Tờ thông tin hướng dẫn sử dụng thuốc từ nhà sản xuất...